

Số: 145 /KH-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Quảng Ngãi năm 2018

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt Đề án cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2018, UBND thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Quảng Ngãi năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án, Kế hoạch về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

- Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của thành phố, góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm quản lý điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác cải cách hành chính, từng bước hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 39-CTr/TU ngày 16/01/2017 của Thành ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy đã đề ra.

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị nắm rõ các nội dung, nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của thành phố trong năm 2018 để chủ động xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện cải cách hành chính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng cải cách thủ tục hành chính, ưu tiên giải quyết những vấn đề bức xúc liên quan đến phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

b) Phù hợp với Chương trình tổng thể cải cách nhà nước của Chính phủ; Đề án cải cách hành chính của tỉnh, thành phố; chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, cải cách có trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo tính hiệu quả.

c) Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức trong quan hệ giải quyết công việc với cơ quan nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất đạo đức và năng lực để thực thi nhiệm vụ.

d) Cải cách hành chính gắn với việc thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đảm bảo giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

1. Cải cách thể chế:

1.1. Chủ động đề xuất tham mưu UBND thành phố kịp thời thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng, ban thuộc UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Các chương trình, kế hoạch, đề án, quyết định... của UBND thành phố; các văn bản triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

1.2. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND thành phố, UBND xã, phường theo đúng kế hoạch và thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Các phòng, ban, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật dự kiến ban hành trong năm 2018; báo cáo kết quả xây dựng văn bản QPPL, các văn bản QPPL đã ban hành.

- Thời gian thực hiện: Ban hành danh mục trong tháng 1/2018; hoàn thành báo cáo kết quả trước 15/12/2018; các văn bản QPPL được ban hành đúng tiến độ.

1.3. Tổ chức thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với từng vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Tư pháp thành phố

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo dõi; Các văn bản xử lý hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền xử lý từng vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch trong tháng 1/2018; hoàn thành báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.

1.4. Tổ chức tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành, kiểm tra theo thẩm quyền văn bản do HĐND, UBND xã, phường ban hành; kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện sau kiểm tra.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Phòng Tư pháp thành phố, UBND xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kết quả tự kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát sinh qua rà soát, kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch trong Quý I/2018; thực hiện báo cáo theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

2.1. Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, UBND xã, phường hoặc liên thông giải quyết.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của UBND thành phố; văn bản hướng dẫn của Văn phòng HĐND và UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch; các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý.
- Thời gian thực hiện: ban hành kế hoạch trong tháng 1/2018 và văn bản hướng dẫn trong quý I/2018; Báo cáo kết quả thực hiện trước 15/12/2018.

2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: ban hành kế hoạch trong quý I/2018; báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 25/12/2018.

2.3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật quy định pháp luật về thủ tục hành chính do các cơ quan Trung ương ban hành và văn bản công bố TTHC của các Bộ, cơ quan ngang Bộ để thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố triển khai, theo dõi, tổng hợp. Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường thường xuyên chủ động cập nhập, tổng hợp báo cáo về UBND thành phố (nếu có thay đổi).
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kiến nghị UBND tỉnh Chủ tịch UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế, bổ sung danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải của UBND cấp

huyện, UBND cấp xã; các TTHC được cập nhập thường xuyên trên Trang thông tin điện tử thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.4. Thực hiện niêm yết, công khai minh bạch thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp, theo dõi: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết công khai, đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, phí, lệ phí, thời gian liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân tại Trung tâm hành chính công của UBND thành phố (khi đi vào hoạt động), Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị có giải quyết thủ tục hành chính, Trang thông tin điện tử thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.5. Thực hiện niêm yết công khai hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; báo cáo kết quả xử lý các nội dung kiến nghị về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (nếu có văn bản đề nghị giải quyết, báo cáo kết quả thực hiện của Văn phòng HĐND và UBND tỉnh).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp, theo dõi, thực hiện báo cáo: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Sản phẩm: Tại trụ sở cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết TTHC đều thực hiện niêm yết bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính. Báo cáo kết quả xử lý các nội dung kiến nghị về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2.6. Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo UBND thành phố, UBND các xã, phường với tổ chức, công dân về việc giải quyết thủ tục hành chính, về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức và các cơ quan nhà nước

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND thành phố (Văn phòng HĐND và UBND chủ trì tham mưu), UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp, theo dõi: Các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện. Văn phòng HĐND và UBND thành phố tổng hợp, theo dõi chung trên địa bàn thành phố.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố, UBND các xã, phường trong đó xác định cụ thể nội dung đối thoại, thời gian, địa điểm tổ chức (ít nhất tổ chức đối thoại 02 lần/năm). Báo cáo kết quả đối thoại và đề xuất hướng xử lý.

- Thời gian thực hiện: Ban hành Kế hoạch trong quý I/2018; Báo cáo kết quả sau mỗi lần đối thoại và đề xuất hướng xử lý.

2.7. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong xây dựng quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế “một cửa liên thông, hiện đại” từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh và giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan chuyên môn, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Văn bản ý kiến của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi tỉnh triển khai.

2.8. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, bố trí nhân sự, ban hành chức năng nhiệm vụ, quy chế làm việc... để đưa Trung tâm hành chính công thành phố đi vào hoạt động.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn, Văn phòng ĐK QSDĐ tỉnh, chi nhánh thành phố, Chi cục Thuế thành phố, Công an thành phố.

- Sản phẩm: Quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm, danh sách công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Trung tâm hành chính công thành phố; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm hành chính công thành phố; Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trung tâm hành chính công thành phố với các cơ quan, tổ chức có liên quan,

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2018.

2.9. Thu thập, tổ chức lấy ý kiến về mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với việc giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công thành phố và các cơ quan liên quan.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm, bắt đầu từ quý II/2018.

2.10. Tăng cường kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND xã, phường.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra về UBND thành phố và đề xuất hướng xử lý (nếu có); Báo cáo kết quả khắc phục sai sót (nếu có) của đơn vị được kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2018.

2.11. Xây dựng Đề án và đề nghị phê duyệt để thực hiện mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND 04 phường: Nguyễn Nghiêm, Chánh Lộ, Lê Hồng Phong, Nghĩa Chánh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND phường Nguyễn Nghiêm, Chánh Lộ, Lê Hồng Phong, Nghĩa Chánh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính – Kế hoạch; các cơ quan có liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt Đề án thực hiện mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2018 phê duyệt Đề án; chính thức đi vào hoạt động vào quý IV/2018.

2.12. Ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trong nội bộ cơ quan để kiểm soát thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp, theo dõi: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.

- Sản phẩm: Quyết định của các cơ quan, địa phương gửi về UBND thành phố (qua Văn phòng HĐND và UBND); báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC lồng ghép trong báo cáo định kỳ về cải cách hành chính.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2018.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý biên chế và tinh giản biên chế:

3.1. Triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi UBND tỉnh ban hành kế hoạch.

3.2. Tiếp tục rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ thành phố.
- Sản phẩm: các Quyết định của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.3. Xây dựng Đề án đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành, trình phê duyệt Đề án trước ngày 30/5/2018; tổ chức thực hiện vào tháng 7/2018.

3.4. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường gắn với kiểm tra công vụ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch trong quý II/2018; tổ chức kiểm tra, báo cáo hoàn thành trong quý III/2018.

3.5. Triển khai thực hiện nghiêm túc cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan chuyên môn của UBND thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ thành phố.
- Sản phẩm: Văn bản phân công nhiệm vụ cho công chức phù hợp với cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm; báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính năm của cơ quan, đơn vị).
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3.6. Rà soát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND thành phố.
- Sản phẩm: Văn bản triển khai rà soát các nhiệm vụ được phân cấp; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phân cấp cho các cơ quan, địa phương và đề xuất hướng giải quyết.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018, các cơ quan, đơn vị và UBND xã, phường gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ).

3.7. Xây dựng, trình phê duyệt Đề án tinh giản biên chế năm 2018.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2018.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách chế độ công vụ, công chức:

4.1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018. Tiếp tục cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo các văn bản triển khai của UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2018.

4.2. Tổ chức thi tuyển công chức xã, phường.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch và tổ chức thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2018.

4.3. Xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức của UBND thành phố trên cơ sở lượng hóa cụ thể kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, kết quả rèn luyện phẩm chất đạo đức hàng năm, lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố, UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố, UBND xã, phường ban hành bộ tiêu chí, quy trình.
- Thời gian thực hiện: Quý II/2018.

4.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND xã, phường.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2018 ban hành kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trong tháng 12/2018.

4.5. Xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra thường xuyên, đột xuất tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố, UBND xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2018; báo cáo kết quả sau đợt kiểm tra cho UBND thành phố.

5. Cải cách tài chính công:

5.1. Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; kiểm tra tình hình tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí của các cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện trong tháng 12/2018.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2018.

5.2. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án thí điểm của tỉnh về việc lập, phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở kết quả công việc đầu ra và chất lượng hoạt động của từng cơ quan, tiến tới xóa bỏ cơ chế cấp kinh phí theo số lượng biên chế; cơ chế nhằm tăng quyền tự chủ của người đứng đầu cơ quan hành chính trong thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính và tiền lương, tiền thưởng để nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan (nếu được tỉnh chọn).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Sau khi UBND tỉnh giao nhiệm vụ.

5.3. Triển khai thực hiện Quy định của tỉnh về thí điểm giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính cho cấp xã.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: Sau khi UBND tỉnh ban hành Quy định.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1. Xây dựng và ban hành kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử thành phố giai đoạn 2018-2022.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; các văn bản hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Thời gian thực hiện: ban hành kế hoạch trong tháng 1/2018.

6.2. Xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố Quảng Ngãi năm 2018.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện của UBND thành phố.
- Thời gian thực hiện: ban hành kế hoạch trong quý I/2018; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

6.3. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

6.4. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 tại UBND thành phố. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và đánh giá chất lượng nội bộ đúng theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Các cơ quan áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Kế hoạch.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

7. Công tác thông tin và tuyên truyền

7.1. Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018 của thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố; báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo định kỳ về cải cách hành chính).

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2018 ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ.

7.2. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2018.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

8.1. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính của thành phố năm 2018 tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương lồng ghép với kiểm tra công vụ.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra của UBND thành phố; báo cáo kết quả kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2018.

8.2. Tổ chức chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã, phường năm 2017.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố công bố Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2018.

8.3. Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố năm 2019.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND thành phố ban hành Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018.

8.4. Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2018 và triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 của UBND thành phố.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sản phẩm: Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 12/2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, Chủ tịch UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của địa phương mình để triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

5. Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND thành phố báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố Quảng Ngãi năm 2018./.

Nơi nhận: *M*

- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Nội vụ Quảng Ngãi;
- TTTU, TT HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]
Phạm Tấn Hoàng